

Bản án số: 78/2018/HS-PT
Ngày: 21-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Phương

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Ông Lương Văn Hiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:

Bà Lương Thị Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2018, tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 57/2018/TLPT-HS ngày 11 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo Đồng Minh T do có kháng cáo của bị cáo Đồng Minh T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 71/2018/HS-ST ngày 02 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đồng Minh T- sinh ngày 10/5/1987, tại S, Thái Nguyên.

Nơi đăng ký HKTT: Xóm L, xã B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; Con ông: Đồng Minh T1- sinh năm 1950 và bà: Trần Thị C- sinh năm 1955; vợ: Hà Thị Th- sinh năm 1993 có 01 con chung sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào, hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Chu Thị Ch, sinh năm 1986 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại không kháng cáo: Vắng mặt

1) Anh Nguyễn Thành D, sinh năm 1987 (Chồng của nạn nhân Ch)

HKTT: Tổ 6, phường T, thành phố Th, tỉnh Thái Nguyên.

2) Ông Chu Văn N, sinh năm 1957 (Bố đẻ của nạn nhân Ch)

3) Bà Chu Thị H, sinh năm 1959 (Mẹ đẻ của nạn nhân Ch)

Cùng HKTT: Xóm L, xã Tr, huyện V, Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đồng Minh T (có giấy phép lái xe hạng A1, FC) có hợp đồng lao động lái xe cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Th. Ngày 20/09/2017 T điều khiển xe ô tô sơ mi rơ moóc đầu kéo BKS: 20C-081.35 kéo theo rơ moóc BKS: 20R-00.468 chở phụ gia quặng từ C về Đ. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/9/2017 khi đang điều khiển xe đi trên đường quốc lộ 1B, hướng từ cầu C về đảo tròn T (thuộc tổ 16 phường T, TP Th), T điều khiển xe đi vào khu vực vòng xuyến để đi vào đường cao tốc Thái Nguyên-Hà Nội. Do không quan sát phía trước nên đầu xe ô tô sơ mi rơ moóc do T điều khiển đã đâm va vào phía sau xe mô tô BKS: 20M7-4853 do chị Chu Thị Ch điều khiển đi phía trước cùng chiều, dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả: Chị Ch chết tại hiện trường, xe ô tô và xe mô tô hư hỏng nhẹ.

Khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông xác định: Nơi xảy ra tai nạn là khu vực đường giao nhau có biển hiệu đi theo vòng xuyến mặt đường quanh đảo tròn rộng 14,6m, tại khu vực này có vạch sơn màu trắng đứt quãng chạy vòng quanh đảo tròn.

Xe mô tô BKS 20M7-4853 ký hiệu (1) đổ nghiêng phải xuống mặt đường nằm dưới đầu xe ô tô đầu kéo, xe (1) hướng về phía T đo thẳng từ tâm trục bánh trước (1) đến tâm đảo tròn bằng 21,7m, tâm trục sau (1) đến tâm đảo tròn bằng 21,6m.

Đo thẳng từ tâm trục trước (1) đến tâm trục trước phải xe ô tô sơ mi đầu kéo BKS:20C-081.35 kéo theo rơ moóc BKS:20R-00.468 ký hiệu (2) bằng 1,5m chiều T- Đ.

Xe (2) đỗ trên đường đầu xe hướng về phía T, đo thẳng từ tâm trục trước trái (2) đến tâm đảo tròn bằng 21,0m; đo từ tâm bánh sau cùng bên trái của xe (2) đến tâm đảo tròn bằng 17,7m; đo từ tâm bánh trên bánh sau cùng bên trái xe (2) đến tâm đảo tròn bằng 18,3m;

Đo từ tâm bánh sau trái xe (2) đến mép đảo tròn bằng 3,0m.

Đo từ điểm đầu vết cây có kính thước 16,45m x 0,01m ký hiệu (3) đến mép đảo tròn bằng 3,66m, đến vạch sơn đứt quãng quanh đường tròn bằng 2,0m.

Đo từ điểm đầu vết cây (3) đến chân bên phải của tử thi Chu Thị Ch bằng 6,8m (tử thi Chu Thị Ch ký hiệu 4);

Đo thẳng từ đầu tử thi (4) đến tâm đảo tròn bằng 22,0m, từ chân trái tử thi đến tâm đảo tròn bằng 20,5m.

Đo thẳng từ tâm trục bánh trước trái của xe (2) đến góc bên trái của dải phân cách giữa đường trên đường cao tốc Hà Nội- Thái Nguyên bằng 18,5m nhìn từ phía T - Đ. (BL 15-16)

Khám nghiệm dấu vết trên phương tiện liên quan đến vụ tai nạn xác định:

Xe ô tô BKS 20C- 081.35 xác định: Mặt trước cản đà phía trước bên trái có vết bong tróc sơn kích thước (5,5x0,1)cm, đo cao cách đất là 57cm, cách mép ngoài cùng cản đà trước trái là 88cm; Góc bên trái của cản đà phía trước có dấu vết cà xước bám dính vật chất màu xanh kích thước (5x1)cm điểm thấp nhất đo cao cách đất là 63cm, điểm cao nhất đo cao cách đất là 67cm; Ốc bắt khung bậc lên xuống phía trước bên trái dưới gầm xe bị chùi sạch bụi bẩn kích thước (1,5x1)cm và bị cà trượt kim loại kích thước (1,5x1)cm; Khung sắt phía trước bên trái dưới gầm xe bị chùi sạch bụi bẩn kích thước (3x4)cm; Mặt trên của thanh giằng trục ngang bánh trước bên trái có dấu vết chùi sạch bụi bẩn và cà xước kim loại kích thước (9x1)cm (BL 32).

Xe mô tô BKS 20M7-4853: Gương chiếu hậu bên phải bị xoay từ ngoài vào trong, trên cần gương chiếu hậu bên phải bị cà xước sơn và kim loại kích thước (7,5x1)cm; Đầu bọc tay nắm phía trước bên phải bị cà xước kim loại sơn kích thước (2x1)cm; Đẻ chân phía trước bên phải bị đẩy cong chiều từ trước về sau, đầu kim loại đẻ chân trước bên phải bị cà trượt chiều từ trước về sau kích thước (2x1) cm; đầu bọc cao su phía bên ngoài đẻ chân trước bên phải bị mài trượt cao su kích thước (2,5x3)cm; Chân phanh bên phải phần mặt ngoài của bàn đạp bị cà xước kim loại kích thước (2,5x2)cm; Mặt ngoài phía sau ốp kim loại bảo vệ ống xả bị cà xước kim loại kích thước (6x5)cm dấu vết có chiều từ trước về sau; Bên dưới hàng số chữ 20-M7 (của biển số 20M7-4853) bị bong tróc sơn kích thước (2x13)cm điểm thấp nhất đo cao cách đất 56cm, điểm cao nhất đo cao cách đất là 58cm trong điều kiện bánh lốp còn hơi; Cụm đèn phía sau bị vỡ nhựa ở góc bên trái kích thước (8x3)cm, trên miếng nhựa màu đỏ ở góc bên trái của đèn sau có bám dính vật chất màu trắng bạc; Ốp nhựa sườn xe bên trái bị bung bật khớp rời khỏi vị trí ban đầu và có vết cà xước nhựa, rách tem dán kích thước (5,5x2)cm; Sườn xe bên trái bị vỡ nhựa kích thước (14x7)cm; Đầu ốc bắt giữ giảm sóc phía sau bên trái bị cà trượt, mài bết kim loại kích thước (0,5x1)cm; Mặt ngoài bên dưới giảm sóc phía sau bên trái bị cà xước kim loại kích thước (8x3)cm; Đẻ chân phía trước bên trái bị đẩy cong chiều từ sau về trước và bị tụt ½ đệm cao su, phần mặt trước đệm cao su phía trước bên trái bị cà xước cao su (BL 34,35)

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 1023/KLGD-PC54 ngày 22/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Nguyên nhân chết của chị Chu Thị Ch bị tai nạn giao thông gây tổn thương: Sập gãy toàn bộ

xương lồng ngực, dập rách phổi, chảy tụ máu khoang ngực, suy hô hấp cấp không hồi phục dẫn đến chết.

Do có hành vi nêu trên tại bản án hình sự sơ thẩm số 71 ngày 02/3/2018 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đồng Minh T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Đồng Minh T 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, buộc bị cáo chịu án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12/3/2018, bị cáo Đồng Minh T kháng cáo xin cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đồng Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại phiên tòa hôm nay, phần kết luận vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi phân tích tính chất vụ án cho rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã tích cực bồi thường cho gia đình người bị hại, được gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Mặt khác tại cấp phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là gia đình người bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương và xét thấy bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, phạm tội do lỗi vô ý, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, không cần thiết phải cách ly bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 71 ngày 02/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt bị cáo Đồng Minh T 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm, bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Đồng Minh T làm trong hạn luật định được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như bản án sơ thẩm. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập

được trong quá trình điều tra vụ án như: Lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn cùng nhiều tài liệu khác. Đủ căn cứ pháp luật xác định: Khoảng 16h30 ngày 20/09/2017 tại khu vực đảo tròn T thuộc địa phận tổ 16, phường T, thành phố Thái Nguyên. Bị cáo Đồng Minh T có giấy phép lái xe hạng A1, FC điều khiển xe ô tô rơ moóc đầu kéo BKS 20C-081.35 kéo theo rơ moóc BKS 20R-004.68 đi theo hướng từ cầu C về bến Thủy Đ. Do T điều khiển xe không chú ý quan sát phía trước, không giữ khoảng cách đảm bảo an toàn khi đi vào vòng xuyên đã điều khiển xe ô tô đâm va vào phía sau xe mô tô BKS 20M7-4853 do chị Chu Thị Ch điều khiển đi phía trước cùng chiều gây tai nạn. Hậu quả xe mô tô đổ ra đường chị Ch tử vong tại chỗ.

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên đã xét xử bị cáo Đồng Minh T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin cải tạo tại địa phương của bị cáo Đồng Minh T, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đặc biệt sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực bồi thường cho gia đình bị hại, được gia đình người bị hại nhiều lần làm đơn đề nghị xem xét giảm hình phạt cho bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên, về biện pháp cải tạo xử phạt bị cáo 06 tháng tù giam là có phần nghiêm khắc. Tại cấp phúc thẩm gia đình người bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Tuân được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật. Đơn xin cải tạo tại địa phương của bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, bị cáo có bố đẻ là người có công với nước được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì và đang được hưởng chế độ người bị nhiễm chất độc hóa học. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo do lỗi vô ý, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó có căn cứ chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên cũng như chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng chuyển biện pháp cải tạo cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

Bị cáo Đồng Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm .

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội Đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đồng Minh T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 71/2018/HS-ST ngày 02/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Tuyên bố: Bị cáo Đồng Minh T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

1 . Áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo Đồng Minh T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Đồng Minh T cho Ủy ban nhân dân xã B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 về án phí. Bị cáo Đồng Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm .

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN, Sở TP
- TAND TP Thái Nguyên
- Công an TP Thái Nguyên
- THADS TP Thái Nguyên
- THA hình sự,
- UBND xã Bá Xuyên, TP SC
- Bị cáo (theo địa chỉ)
- Lưu HS,
- Lưu Tòa HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Phương

